

Quốc Tuấn, ngày 23 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN

Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn 4 tuổi
Năm học 2024 - 2025

I. Thời gian kiểm tra: 14h, ngày 23/01/2025

II. Thành phần

*** Đoàn kiểm tra:**

1. Đ/c Nguyễn Thị Kim Nhung - Phó Hiệu trưởng nhà trường - Trưởng đoàn
2. Đ/c Lê Thị Cúc - Hiệu trưởng - Thành viên
3. Đ/c Nguyễn Thị Lưu - Phó hiệu trưởng - Thành viên
4. Đ/c Phạm Thị Phụng - Tổ trưởng tổ CM 5 tuổi - Thành viên
5. Nguyễn Thị Mơ - Tổ trưởng tổ CM Nhà trẻ - Thành viên
6. Đặng Thị Huế - Tổ trưởng tổ CM 3 tuổi - Thư ký

*** Giáo viên được kiểm tra**

1. Đ/c Vũ Thị Mỹ Nhân - GV lớp 4 tuổi B1
2. Đ/c Đỗ Thị Lý - GV lớp 4 tuổi B1
3. Đ/c Đỗ Thị Diệp - GV lớp 4 tuổi B2
4. Đ/c Nguyễn Thị Phụng - GV lớp 4 tuổi B2
5. Đ/c Đặng Thị Xuyên - GV lớp 4 tuổi B3
6. Đ/c Đỗ Thanh Huyền - GV lớp 4 tuổi B3
7. Đ/c Vũ Thị Thanh Hương - GV lớp 4 tuổi B4
8. Đ/c Trần Thị Ngân - GV lớp 4 tuổi B4
9. Đ/c Vũ Thị Hiền - GV 4 tuổi B5
10. Đ/c Trần Thị Thu Hà - GV 4 tuổi B5

III. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra hoạt động chuyên môn của khối 4 tuổi;

IV. Kết quả đánh giá

1. Việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, triển khai các hoạt động chuyên môn của khối chuyên môn 4 tuổi

*** Ưu điểm:**

- Khối đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch theo quy định (kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của khối; Kế hoạch CS-GD trẻ; Kế hoạch BDTX; Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn...).

- 3/5 lớp có ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong dạy học: Lớp 4B1, 4B2, 4B3.

- Khối trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch chuyên môn của khối.

- Thường xuyên dự giờ, kiểm tra tư vấn giáo viên trong khối và chỉ đạo giáo viên trong khối thực hiện tốt công tác chuyên môn theo kế hoạch đề ra của khối cũng như quy định của trường.

*** Tồn tại:**

- Thời gian cập nhật Biên bản sinh hoạt chuyên môn khối lên edoc còn chậm.

2. Việc sinh hoạt chuyên môn của khối chuyên môn 4 tuổi

*** Ưu điểm:**

- Khối đã sinh hoạt chuyên môn thường xuyên theo đúng chỉ đạo của trường cũng như của ngành (SHCM theo hướng nghiên cứu bài học).

- Khối đã sinh hoạt chuyên môn thường xuyên theo đúng quy định 2 lần/tháng.

- Hình thức SHCM theo hướng nghiên cứu bài học: Các nội dung được bàn bạc, trao đổi cùng thống nhất trước khi minh họa.

- Đa số giáo viên đã tham gia ý kiến xây dựng trong buổi sinh hoạt chuyên môn khối.

*** Tồn tại:**

- Một số giáo viên trẻ chưa tích cực trong tham góp ý kiến trong buổi sinh hoạt của khối ở 1 số tháng đầu năm học.

3. Kết quả kiểm tra của giáo viên trong tổ chuyên môn 4 tuổi

3.1. Về hồ sơ chuyên môn của giáo viên (giáo án, sổ SHCM, sổ BDTX, sổ theo dõi trẻ, sổ tài sản, sổ xác nhận tình trạng sức khỏe, hồ sơ trẻ....)

*** Ưu điểm:**

- Giáo viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, ghi chép và cập nhật thông tin tương đối kịp thời.

- Kế hoạch giáo dục, đúng cấu trúc, phù hợp với mục tiêu nội dung chương trình giáo dục theo độ tuổi.

- Xác định đúng phương pháp theo từng lĩnh vực phát triển, hình thức tổ chức phù hợp, xác định mục đích yêu cầu phù hợp với nội dung phát triển.

- Hồ sơ sắp xếp khoa học, phù hợp, dễ lấy dễ thấy dễ tìm kiếm.
- Hồ sơ được cập nhật lên Edoc đảm bảo đủ nội dung theo yêu cầu.

*** Tồn tại:**

- Một số giáo viên trong khối cập nhật giáo án lên Edoc còn chậm thời gian ở những tháng đầu năm học. Phần căn chỉnh chữ ký chưa chuẩn trên phần Edoc.
- Sổ xác nhận tình trạng sức khỏe trẻ: 1 sổ ngày còn thiếu chữ ký của 1 số phụ huynh.
- Phần đánh giá trẻ cập nhật chưa thường xuyên còn để cách ngày.
- Bài soạn của một vài đồng chí giáo viên trong khối còn chung chung, soạn vắn tắt, nhiều lỗi chính tả.
- Giáo án steam 1 số đ/c soạn chưa chi tiết, cụ thể ở E2, E3 (Thiết kế bảng kết quả).

2. Về xây dựng môi trường giáo dục:

*** Ưu điểm:**

- Đã tạo được môi trường giáo dục theo hướng mở. Các góc trong lớp có nội dung chơi, các đồ dùng di dời tháo lắp được, nguyên vật liệu khá đa dạng và phong phú.
- Bố trí các góc chơi phù hợp với diện tích lớp và số trẻ, tạo được ranh giới giữa các góc chơi. Có đan xen góc động- tĩnh.
- Môi trường thoáng, đủ nội dung, bố trí góc hợp lý: 4B1.
- Môi trường bên ngoài cũng rõ ràng mảng khối và nội dung.

*** Tồn tại**

- Các bảng biểu hình thức chưa sáng tạo, hình thức giống nhau.
- Nội dung chơi ở các góc chưa phong phú.
- Hình ảnh góc chơi lớp B2, B4 còn nhỏ, nhiều màu sắc.
- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi chưa khoa học.

3.3. Về thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp, sử dụng

Tài liệu, thiết bị, đồ chơi...

*** Ưu điểm:**

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc nề nếp, quy chế chuyên môn của trường và ngành đã đề ra.
- Giáo viên soạn và dạy trẻ theo đúng kế hoạch.

H..
TRU
IÂN
YUO
30

- Biết vận dụng phương pháp vào tổ chức các hoạt động cho trẻ, 1 số GV đã linh hoạt trong tổ chức các hoạt động cho trẻ: Mỹ Nhân, Xuyên.
- Tích cực làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.
- Các lớp đã biết ứng dụng các nội dung giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để tổ chức cho trẻ.

*** Tồn tại**

- Một số đ/c giáo viên khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chương trình giáo dục còn hạn chế.
- Việc tận dụng đồ dùng đồ chơi để tổ chức các hoạt động tiếp theo còn hạn chế.

3.4. Về công tác phòng chống dịch bệnh về chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ.

***Ưu điểm:**

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch theo chỉ đạo của nhà trường.
- Vệ sinh lớp học, đồ dùng đồ chơi và đồ dùng cá nhân trẻ sạch sẽ, thường xuyên.
- Thực hiện tốt nề nếp vệ sinh, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi trẻ đến trường.

3.5. Phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

*** Ưu điểm**

- Các lớp đã chủ động phối hợp với PHPH trong CS-GD trẻ: Gửi bài tuyên truyền về các hoạt động của con trên lớp, một số gợi ý trong chăm sóc trẻ, gửi 1 số bài dạy của trẻ theo từng tuần, gửi thực đơn ăn của con hàng ngày...
- Các lớp đã sử dụng kho học liệu của Sở cũng như của Phòng và của trường trong công tác PHPH: Đã gửi 1 số video trong kho học liệu cho phụ huynh.
- Các lớp đã tạo được góc tuyên truyền cho trẻ bên ngoài để phụ huynh dễ dàng theo dõi.

*** Tồn tại**

- Có 1 số bài tuyên truyền hình ảnh chưa được sắc nét.

3.6. Kết quả trên trẻ

a. Kỹ năng, thao tác vệ sinh cá nhân của trẻ

*** Ưu điểm**

- Đa số trẻ có nề nếp vệ sinh tốt.

- Trẻ có kỹ năng vệ sinh tương đối tốt.

*** Tồn tại**

- Kỹ năng rửa mặt của 1 số trẻ còn hạn chế.

b. Nề nếp, kỹ năng trong các hoạt động học tập, vui chơi

*** Ưu điểm**

- Trẻ có nề nếp trong các hoạt động.
- Hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.
- Đa số có kỹ năng trong các hoạt động.

*** Tồn tại:**

- Ngôn ngữ một số trẻ còn hạn chế.
- Giao lưu giữa các góc chơi chưa tốt.

C. Nhận xét đánh giá sự phát triển của trẻ theo các lĩnh vực giáo dục

*** Ưu điểm**

- Đa số GV đánh giá trẻ thường xuyên, sát với thực tế trẻ.
- Trẻ đạt yêu cầu theo các lĩnh vực phát triển đạt từ 85% trở lên.

*** Tồn tại**

- Lĩnh vực nhận thức, và PTTC&KNXH trẻ đa số đạt yêu cầu chưa cao.

3.7. Kết quả cụ thể:

- Số giáo viên được kiểm tra: 10 GV
- Xếp loại các hoạt động:
 - + Hoạt động Học: Tốt: 9; Khá: 01; 0 Đạt
 - + Hoạt động Vui chơi: Tốt: 10; Khá: 0; 0 Đạt:
 - + Hoạt động Khác: Tốt: 10; Khá: 0; 0 Đạt:
- Xếp loại chung:
 - + Tốt: 10/10 giáo viên; Khá: 0 giáo viên

V. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Khối thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.
- Giáo viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách, cập nhật thông tin kịp thời.
- Biết vận dụng phương pháp vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.
- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ chương trình CS-GD trẻ theo kế hoạch.
- Tạo được môi trường cho trẻ hoạt động.

1 LẮC
NG
NOM
TUẦN

- Giáo viên nhiệt tình, chăm sóc trẻ chu đáo, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh trong CS-GD trẻ.

2. Tồn tại

- Việc khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chương trình giáo dục ở một số giáo viên trong khối chưa hiệu quả.

- Việc tận dụng đồ dùng đồ chơi để tổ chức các hoạt động tiếp theo còn hạn chế.

- Việc trang trí môi trường bên ngoài còn nhiều màu sắc và chưa rõ nét ở một số lớp: 4B4, 4B5.

- Hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục còn chưa thật sự sáng tạo ở một số giáo viên trẻ.

- Việc cập nhật lên phần mềm Edoc còn chậm về thời gian.

VI. Kiến nghị:

- Đề nghị các giáo viên tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và đề nghị giáo viên tích cực bồi dưỡng để linh hoạt sáng tạo hơn trong tổ chức hoạt động dạy học.

- Các lớp tiếp tục tạo môi trường phù hợp với trẻ và phối hợp với phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Giáo viên cập nhật giáo án, kế hoạch,... lên phần mềm Edoc đủ, đúng nội dung kịp thời về mặt thời gian.

- Đề nghị khối trưởng tiếp tục chỉ đạo GV trong khối thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn đã đề ra.

- Đề nghị BGH tiếp tục tăng cường kiểm tra việc thực hiện chuyên môn của khối cũng như việc khắc phục những tồn tại đã chỉ ra đối với từng lớp, từng giáo viên.

Biên bản được thông qua và kết thúc vào hồi 16 giờ 55 cùng ngày./.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
(PHTCM)



Nguyễn Thị Kim Nhung

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN
MÔN KHỐI 4 TUỔI

Đặng Thị Xuyên

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Mơ

THÀNH VIÊN ĐOÀN KIỂM TRA

VH/L

Vũ Thị Thanh Hương

đp

Bến Thị Ngân

H/L

Trần Thị Thu Hà

~~ĐH/L~~

Lê Thị Hiền

V/L

Đỗ Thị Lệ

Phạm

Phạm Thị Phương

N/L

Nguyễn Thị Lưu

Chanh

Vũ Thị Mỹ Nhân

đp

Nguyễn Thị Phương

ĐH/L

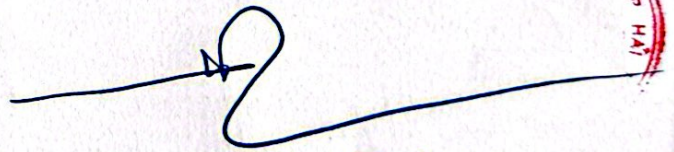
Đỗ Thị Diệp

ĐH/L

Đỗ Thanh Huyền

H/L

Đặng Thị Huệ



Lê Thị Cúc